TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2023/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/LHST ngày 21 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Quách Thị T – Sinh năm 1987;

Địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:* Anh Đường Quốc V - Sinh năm 1982;

Địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Quách Thị T và anh Đường Quốc V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Anh Đường Quốc V thuận tình ly hôn chị Quách Thị T

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận giao ba con chung là Đường Sĩ N (SN 24/11/2008); Đường Sỹ N (SN 18/7/2010) và Đường Vy L (SN 16/3/2013) cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi các con trưởng thành, hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hai bên thỏa thuận. Chị T cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.000.000 đồng/tháng (3.000.000đồng/tháng/03 con) cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/10/2023.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh V có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị T không nộp được số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Quách Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0002162 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Đức Long